

# “ĐIỀU QUYẾT ĐỊNH CỦA MỐI LIÊN HIỆP QUYẾT ĐỊNH”

(Êph. 4:7-16)

“Điều quyết định của mối liên hiệp quyết định của mỗi Cơ Đốc Nhân với Đức Chúa Trời và với nhau là mỗi người phải biết thực hiện ân tứ thuộc linh đã được Đức Chúa Trời trao ban bởi ân điển của Ngài cho sự tự gây dựng bản thân và gây dựng lẫn nhau trong Hội Thánh”



10

*“Ấy nhờ Ngài mà cả thân thể ràng buộc vững bền bởi những cái lắt léo, khiến các phần giao thông với nhau, tùy lượng sức mạnh của từng phần, làm cho thân thể lớn lên, và tự gây dựng trong sự yêu thương”*  
(Êph. 4:16)

# “ĐIỀU QUYẾT ĐỊNH CỦA MỖI LIÊN HIỆP QUYẾT ĐỊNH”

## DẪN NHẬP

### I. ÂN ĐIỀN TỪ ĐỨC CHÚA TRỜI (Êph. 4:7-10)

*“...Nhưng, đã ban ân điển cho mỗi một người trong chúng ta theo lượng sự ban cho của Đấng Christ” (Êph. 4:7)*

Ân tứ thuộc linh có bản chất là ân điển của Đức Chúa Trời trên đời sống người tin. Chủ thể ban ân tứ thuộc linh là Đức Chúa Trời (trong và qua Đức Chúa Jêsus Christ) để giúp cho đối tượng của ân tứ thuộc linh là các Cơ Đốc Nhân hoàn thành mục đích của ân tứ thuộc linh của Đức Chúa Trời trong Hội Thánh của Ngài.

- “ân điển” (C. 7): Gr. *charis*, “hào ý, hảo tâm, sự hạ cố của Đức Chúa Trời”
- “các ơn” (C. 8): Gr. *doma*, “sự chu cấp cho, sự định liệu cho”
- “theo lượng sự ban cho của Đấng Christ”: Gr. *metron ho dorea ho Christos* ◀ Đức Chúa Trời trong và qua Đức Chúa Jêsus Christ là Đấng quyết định ân tứ theo sự qui định của Ngài.

#### 1. Trong Và Qua Đức Chúa Jêsus Christ (C. 7-8)

*“Ngài đã lên nơi cao, dẫn muôn vàn kẻ phu tù, \_Và ban các ơn cho loài người” (Êph. 4:8; Sv. Thi. 68:18)*

- Rô. 12:6-8, 1 Cô. 12:7 ◀ Ân tứ thuộc linh nào là tùy từng cá nhân và mỗi Cơ Đốc Nhân đều được ban ân tứ thuộc linh.
- “ban”: Gr. *didomi*, ◀ Chỉ duy nhất Đức Chúa Trời trong và qua Đức Chúa Jêsus Christ là Đấng ban ân tứ thuộc linh.

#### 2. Để Góp Phần Hoàn Thành Chương Trình Của Đức Chúa Trời (C. 9-10)

*“Đấng đã xuống tức là Đấng đã lên trên hết các tầng trời, để làm cho đầy đầy mọi sự” (Êph. 4:10)*

- Êph. 4:10 ◀ Mỗi cá nhân với ân tứ trong họ là ân tứ thuộc linh cho Hội Thánh.
- “để làm cho đầy đầy mọi sự”: Gr. *pleroo*, “hoàn thành” ◀ Ân tứ thuộc linh nhằm



giúp Cơ Đốc Nhân hoàn thành ý chí của Đức Chúa Trời trên đời sống của họ trong Hội Thánh.

## II. ÂN TỬ TRONG CƠ ĐỐC NHÂN (Êph. 4:11-16)

*“<sup>d1</sup>Ấy chính Ngài đã cho người này làm Sứ Đồ, kẻ kia làm Tiên Tri, người khác làm Thầy Giảng Tin Lành, kẻ khác nữa làm Mục Sư Và Giáo Sư, <sup>d2</sup>để các thánh đồ được trọn vẹn về công việc của chức dịch và sự gây dựng thân thể Đấng Christ, <sup>d3</sup>cho đến chừng chúng ta thấy đều hiệp một trong đức tin và trong sự hiểu biết Con Đức Chúa Trời, mà nên bậc thành nhân, được tâm thước vóc giạc trọn vẹn của Đấng Christ”* (Êph. 4:11-13)

Trong Hội Thánh của Đức Chúa Trời, ân tử thuộc linh được thể hiện qua các chức dịch theo sự qui định của Đức Chúa Trời nhằm quản trị và gây dựng Hội Thánh, giúp tăng tiến về đức tin và sự thông biết Đức Chúa Trời của mỗi cá nhân Cơ Đốc Nhân, tạo ra sự vững mạnh của Hội Thánh trong tình yêu thương.

- “chức dịch”: Gr. *diakonia*, “sự quản trị, quản nhiệm”
- “sự gây dựng”: Gr. *oikodome*, “sự gây dựng”

### 1. Đề Quản Trị Và Gây Dựng Hội Thánh (C. 11-12)

*“<sup>d2</sup>để các thánh đồ được trọn vẹn về công việc của chức dịch và sự gây dựng thân thể Đấng Christ”* (Êph. 4:12)

ascawgfawgrweagaerhbbahb

- “thánh đồ”: Gr. *hagios*, “thánh” ◀ Đề chỉ về tập thể các Cơ Đốc Nhân (Sv. Công. 9:13; Rô. 1:7; Hê. 6:10; Khải. 5:8)
- “trọn vẹn”: Gr. *katarisimos* (Gr. *katarizo*, “làm cho hoàn bị”), “sự trang bị cho hoàn bị”, ◀ Ân tử thuộc linh là công cụ để trang bị, không phải khí cụ để đấu đá hay phô trương.

### 2. Giúp Tăng Tiến Đức Tin Và Sự Thông Biết Đức Chúa Trời (C. 13)

*“cho đến chừng chúng ta thấy đều hiệp một trong đức tin và trong sự hiểu biết Con Đức Chúa Trời, mà nên bậc thành nhân, được tâm thước vóc giạc trọn vẹn của Đấng*



## *Christ*” (Êph. 4:13)

- “đức tin”: Gr. *pistis*, “sự chứng giải, hiểu biết, tin quyết, và nương cậy”; ➤ Đức tin không thể để cứ đứng yên mà cần phải được thăng tiến sao cho ngày càng được chứng giải rõ hơn, hiểu biết sâu hơn, tin quyết mạnh hơn, và nương cậy nhiều hơn.
- “sự hiểu biết”: Gr. *epignosis*, “kiến thức chân chính”; ➤ Thiếu kiến thức chân chính thì chỉ còn là sự mê tín.
  - ✓ Cần phân biệt với kiến thức giả tạo (Sv. 1Ti. 6:20)
  - ✓ Thăng tiến về kiến thức chân chính là một phận sự (Sv. 2Phi. 3:18)

### 3. Tạo Ra Sự Vững Mạnh Của Hội Thánh Trong Tình Yêu Thương (C. 14-16)

*“<sup>14</sup>Ngài muốn chúng ta không như trẻ con nữa, bị người ta lừa đảo, bị mưu chước dỗ dành làm cho lầm lạc, mà dạy động và dòm dỏi theo chiều gió của đạo lạc,<sup>15</sup> nhưng muốn cho chúng ta lấy lòng yêu thương nói ra lẽ chân thật, để trong mọi việc chúng ta đều được thêm lên trong Đấng làm đầu, tức là Đấng Christ.<sup>16</sup> Ấy nhờ Ngài mà cả thân thể ràng buộc vững bền bởi những cái lắt léo, khiến các phần giao thông với nhau, tùy lượng sức mạnh của từng phần, làm cho thân thể lớn lên, và tự gây dựng trong sự yêu thương”* (Êph. 4:14-16)

- “ràng buộc”: Gr. *sumbibazo*, “nối kết”
- “cái lắt léo”: Gr. *haphē*, “khớp nối”

## KẾT LUẬN